**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

--------\*\*\*--------

**HỢP ĐỒNG NGUYÊN TẮC**

**VẬN CHUYỂN HÀNG HOÁ**

**Số: ${code}**

${company\_name\_up}

VÀ

**${shipping\_name\_up}**

Hải Phòng, Ngày ${date\_sign} tháng ${month\_sign} năm ${year\_sign}

**HỢP ĐỒNG NGUYÊN TẮC**

**VẬN CHUYỂN HÀNG HOÁ**

Số : ${code}

* *Căn cứ Bộ luật Dân sự nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành;*
* *Căn cứ luật thương mại của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2005 và các văn bản hướng dẫn thi hành;*
* *Căn cứ luật doanh nghiệp của nước CHXHCN Việt Nam 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành;*
* *Căn cứ vào khả năng phương tiện, nhu cầu hàng hóa của hai bên .*

Hôm nay, ngày ${date\_sign} tháng ${month\_sign} năm ${year\_sign}, tại công ty ${company\_name}, Chúng tôi gồm:

**Bên A ( Bên Thuê Vận chuyển) : ${company\_name\_up}**

Địa chỉ : ${company\_address}

Mã số thuế : ${company\_tax\_code}

Tài khoản số : ${company\_number\_account}

Đại diện : Ông **${company\_representer}** Chức vụ : **${c\_re\_position}**

Điện thoại : ${company\_phone} Fax : ${company\_fax}

**Bên B ( Bên Vận chuyển) : ${shipping\_name\_up}**

Địa chỉ : ${shipping\_address}

Mã số thuế : ${shipping\_tax\_code}

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| ${t} | ${shipping\_account} | ${tai} | ${shipping\_bank\_name} |

Đại diện : Ông **${shipping\_respresenter}** Chức vụ : **${s\_position}**

Điện thoại :${shipping\_phone} Fax : ${shipping\_fax}

*Sau khi thỏa thuận, hai bên thống nhất ký kết Hợp đồng vận chuyển theo các điều khoản sau :*

**Điều 1 : Hàng hóa vận chuyển**

* 1. Tên hàng : Bên A thuê bên B vận tải những hàng hóa sau :
     1. Loại hàng hóa: Thép Xây dựng, Thép Hình, Thép Tấm hoặc theo chỉ định của Bên A gửi đến Bên B
     2. Khối lượng vận chuyển: Theo chỉ định của Bên A gửi đến Bên B bằng văn bản,fax , nhóm Zalo chung trên điện thoại hoặc tương tự email.
     3. Lộ trình vận chuyển: Thời gian và địa điểm giao nhận hàng sẽ theo đề nghị của Bên A và bảng giá phí vận chuyển được hai Bên đồng ý bằng văn bản hoặc nhóm Zalo chung thực hiện công việc.
     4. Phương thức giao nhận: Bên B nhận và hàng theo hướng dẫn của bên A (Theo từng đơn hàng cụ thể bên A thông báo cho bên B ).
  2. Tính chất hàng hóa : Bên B bảo đảm hàng hóa vận chuyển cho bên A như sau:
     1. Hàng hóa không bị ngấm nước mưa.
     2. Hàng hóa không bị biến dạng ( Cong, vênh, vỡ bó…) so với ban đầu.
     3. Hàng hóa nguyên đai nguyên bó như ban đầu.

**Điều 2 : Địa điểm nhận hàng và giao hàng**

* 1. Bên B đưa phương tiện đến nhận hàng tại kho hàng theo đề nghị vận chuyển của bên A. ( Bên A ghi rõ địa chỉ nhận hàng, người liên hệ giao hàng vào đề nghị vận chuyển/ hoặc nhóm Zalo chung thực hiện công việc)
  2. Bên B giao hàng cho bên A tại địa điểm theo đề nghị vận chuyển của bên A ( Bên A ghi rõ địa chỉ giao hàng, người liên hệ nhận hàng vào đề nghị vận chuyển/ hoặc nhóm Zalo chung thực hiện công việc)

**Điều 3 : Định lịch thời gian giao nhận hàng.**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Stt** | **Tên hàng** | **Thông tin nơi nhận hàng** | | | | **Thông tin nơi giao hàng** | | | | | | **Yêu cầu khác** |
| **Thời gian xe nhận hàng** | **Địa điểm nhận hàng** | **Người liên hệ nhận Hàng** | | **Thời gian xe giao hàng** | **Địa điểm giao hàng** | **Người liên hệ giao hàng** | | **Hàng hóa** | |
| **Tên** | **Số ĐT** |  |  | **Tên** | **Số ĐT** | **Chủng loại** | **số lượng** |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

**Điều 4 : Phương tiện vận tải**

* 1. Bên A yêu cầu bên B vận tải số hàng trên bằng phương tiện xe đầu kéo sơ mi rơ moóc.

Phải có những khả năng cần thiết như :

* + 1. Số hiệu phương tiện , Biển số đầu kéo và sơ mi rơ moóc. ( Theo đăng ký với cơ quan pháp luật )
    2. Thời hạn đăng kiểm xe. ( đầy đủ theo quy đinh của luật pháp )
    3. Xe có bạt để che đậy hàng hóa.
  1. Bên B chịu trách nhiệm về kỹ thuật cho phương tiện vận tải để bảo đảm vận tải trong thời gian vận chuyển hàng hóa cho bên A.
  2. Bên B phải chuẩn bị đầy đủ giấy tờ cho phương tịên đi lại hợp lệ trên tuyến giao thông đó để vận tải số hàng hóa đã thỏa thuận như trên và chịu mọi hậu quả về giấy tờ pháp lý của phương tiện vận tải.
  3. Bên B có quyền từ chối không nhận hàng nếu bên A giao hàng không đúng loại hàng ghi trong vận đơn khi xét thấy phương tiện điều động không thích hợp với loại hàng đó.
  4. Trường hợp bên B đưa phương tiện đến nhận hàng chậm so với lịch giao nhận bên A sẽ nhấc nhở, nếu nhiều lần như vậy 3 bên sẽ ghi nhận và tính vào chi phí thiệt hại ( Nếu khách hàng bên A phạt bên A ) bên A sẽ phạt bên B.

**Điều 5 : Về giấy tờ cho việc**[**vận chuyển hàng hóa**](https://proship.vn/bang-gia-giao-hang-nhanh/)

* 1. Bên B phải làm giấy xác Nhận báo hàng hóa (phải được đại diện bên B ký, đóng dấu xác nhận) trước giờ so với thời điểm giao hàng. (fax , nhóm Zalo chung trên điện thoại hoặc tương tự email)
  2. Bên B phải xác báo lại cho bên A số lượng và trọng tải các phương tiện có thể điều động
  3. Bên A phải làm vận đơn cho từng chuyến [giao hàng](https://proship.vn/) ghi rõ tên hàng và số lượng (phải viết rõ ràng, không tẩy xóa, gạch bỏ, viết thêm, viết chồng hay dán chồng…Trường hợp cần sửa chữa, xóa bỏ… Phải có ký chứng thực). Bên A phải có trách nhiệm về những điều mình ghi vào vận đơn giao cho bên B (fax , nhóm Zalo chung trên điện thoại hoặc tương tự email)
  4. Trường hợp vận chuyển đột xuất hàng hóa. Bên B ưu tiên và bố trí phương tiện để đảm bảo tiến độ cung cấp hàng hóa.

**Điều 6 : Phương thức giao nhận hàng**

* 1. Hai bên thỏa thuận nhận hàng theo phương thức sau.
     1. Nhận hàng theo số lượng cây Thép/ bó thép
     2. Nguyên đai, nguyên kiện, nguyên bó Thép
     3. Nhận hàng tại kho hoặc nhà máy có hiện tượng han gỉ, vỡ bó, ... Bên B phải chụp ảnh thông báo cho bên A, chờ bên A đưa ra hướng giải quyết, không được tự ý bốc hàng lên.
  2. Bên A đề nghị bên B giao hàng theo phương thức.
     1. Lái xe của bên B ra, vào công trường phải trang bị đồ bảo hộ : Mũ, Quần Áo, Giày bảo hộ.
     2. Phải nghiêm chỉnh chấp hành theo sự hướng dẫn của Bảo vệ, Giám sát công trường về việc hạ hàng và di chuyển xe thép trong khu vực dự án.
     3. Bảo quản vào giao các giấy tờ liên quan đến hàng hóa, có đầy đủ chữ ký của các bên ( còn nguyên vẹn, không nhàu nát, tẩy xóa,…):

1. Biên bản giao nhận hàng hoá.
2. Phiếu xuất kho.
3. Phiếu cân ( nếu có).
   * 1. Chụp hình ảnh hoặc bản scan gửi mail/ zalo nhóm chung cho bên A trong vòng 1-3h kể từ khi giao hàng xong.
     2. Giao các giấy tờ trên ( bản gốc) cho đại diện bên A trong vòng 24h kể từ khi giao hàng xong hoặc theo sự chỉ định thời gian nhận giấy tờ của đại diện bên A.
     3. Trường hợp các xe vận chuyển vào công trường làm sai các yêu cầu từ phía công trường trên gây tổn thất và thiệt hại đến công trường, gây tổn thất đến Bên A : có phản hồi bằng biên bản sự việc, công văn, email đại diên công trường, nhà thầu,…

**Điều 7 : Giải quyết thất thoát hàng hóa.**

* 1. Bên B đảm bảo an toàn hàng hoá trên tuyến đường vận chuyển mọi sự kiện mất hàng của bên A phát hiện mất mát trong quá trình vận chuyển bên B phải chịu trách nhiệm bồi thường tổn thất giá trị hàng hoá theo giá thị trường cho bên A.

**Điều 8 : Chế tài vi phạm**

* 1. Đối với các lỗi vi phạm ở mục 6.1, bên B sẽ bồi thường cho bên A theo tổn thất thực tế do bên nhận hàng cuối cùng thông báo.

8.2 Đối với các lỗi vi phạm ở mục 6.2, mức bồi thường bên B phải chịu do bên công trường hoặc cơ quan có thẩm quyền quyết định.

* 1. Đối với các lỗi vi phạm ở mục 4.5, mức bồi thường bên B phải chịu do bên công trường nơi nhận hàng cuối cùng thông báo.

**Điều 9 : Giá cả và Phương thức thanh toán cước phí vận tải**

* 1. Giá cả.
     1. Từ ngày 25-30, Bên vận chuyển làm báo giá vận chuyển cho tháng tiếp theo và được bên Thuê vận chuyển xác nhận lại. Báo giá vận chuyển có xác nhận của 2 bên là căn cứ để thực hiện và là một phần không thể tách rời của bộ thanh toán, trường hợp có biến động của thị trường bên vận chuyển làm lại báo giá và gửi sang bên A để hai bên thống nhất bằng văn bản .
     2. Cước vận chuyển : Được xác định theo tháng, có thỏa thuận và được thống nhất xác nhận bằng văn bản giữa hai bên. Giá cước vận chuyển có thể thay đổi theo biến động của thị trường, hoặc khi nhà nước có sự điều chỉnh về giá xăng dầu, hoặc chính sách giao thông liên quan đến phương tiện nhận vận tải. Khi có quyết định của cơ quan nhà nước, Bên B sẽ thông báo cho Bên A về việc điều chỉnh giá cước vận tải. Việc thay đổi giá cước sẽ được hai bên thỏa thuận thống nhất bằng văn bản được ký xác nhận trực tiếp hoặc qua fax hoặc email.
  2. Phương thức thanh toán
     1. Bên B sẽ tập hợp đầy đủ chứng từ của các lô hàng để cùng đối chiếu số lượng với bên A theo từng tháng, thời gian từ ngày 01-05 của tháng tiếp theo. Sau khi thống nhất số lượng Bên B sẽ xuất hóa đơn vận chuyển và gửi đầy đủ chứng từ cho Bên A.
     2. Bên A sẽ thanh toán 100% tiền mặt hay chuyển khoản cho Bên B. Thời hạn thanh toán trong vòng 30 ngày kể từ ngày Bên A nhận đầy đủ chứng từ thanh toán.
     3. Nếu quá thời hạn nêu trên Bên A chưa thanh toán thì Bên B sẽ tính lãi phát sinh theo lãi suất quá hạn của ngân hàng Nhà nước Việt Nam nhưng thời gian trễ hạn không quá 5 ngày. Nếu quá thời gian trễ hạn 5 ngày mà Bên A chưa thanh toán cho Bên B thì Bên B có quyền ngưng cung cấp dịch vụ vận chuyển cho Bên B và không chịu bất cứ trách nhiệm gì về mọi thiệt hại do việc ngưng cung cấp dịch vụ vận chuyển gây ra.

**Điều 10: Trách nhiệm và Quyền hạn của các Bên.**

* 1. Trách nhiệm và quyền hạn của bên A.
     1. Bên A thông báo kế hoạch vận chuyển cho bên B trước để Bên B bố trí phương tiện hợp lý cho đơn hàng.
     2. Bên A chịu trách nhiệm về các thủ tục, chứng từ pháp lý của lô hàng thuê Bên B vận chuyển.
     3. Xác nhận phiếu vận chuyển về số lượng, trọng lượng, quy cách cho bên B làm cơ sở thanh toán.
     4. Bố trí kho bãi cho xe xuống hàng tại kho tại kho bên A, hoặc công trường nơi nhận hàng, trường hợp lưu ca (Neo) xe của Bên B quá 24 giờ kể từ thời điểm xe của Bên B đến nơi giao nhận hàng thì Bên A phải chịu phí chờ đợi theo thỏa thuận giữa hai bên là 1 triệu đồng/ca xe/24 giờ.
     5. Thanh toán cước phí vận chuyển đầy đủ và đúng hạn cho Bên B theo đúng quy định tại Điều 9.2 của Hợp Đồng.
  2. Trách nhiệm và quyền hạn của bên B.
     1. Bên B có trách nhiệm vận chuyển hàng hoá và thay mặt cho bên A nhận và giao hàng hoá theo đơn hàng bên A đã gửi sang bao gồm :

1. Đúng số lượng, chủng loại.
2. Đúng chất lượng.
3. Đúng quy cách hàng hóa.
4. Đúng và đầy đủ các giấy tờ đi kèm theo hàng hoá ( Biên bản giao nhận, Phiếu xuất kho, Phiếu cân ( nếu có) và chứng chỉ chất lượng, chứng chỉ xuất xưởng ( nếu có),...
   * 1. Trong quá trình giao nhận và vận chuyển hàng hoá, bên B có trách nhiệm đảm bảo các yêu cầu, cụ thể như sau :
5. Đảm bảo an toàn hàng hoá trên tuyến đường vận chuyển, nếu xảy ra hư hao, mất mát do lỗi của mình, bên B sẽ chịu trách nhiệm bồi thường tổn thất giá trị hàng hoá theo giá thị trường cho bên A.
   * 1. Nhận hàng tại kho hoặc nhà máy :
6. Nhận hàng tại kho hoặc nhà máy có hiện tượng han gỉ, vỡ bó, ... Bên B phải chụp ảnh thông báo cho bên A, chờ bên A đưa ra hướng giải quyết, không được tự ý bốc hàng lên.
   * 1. Lái xe của bên B ra, vào công trường :
7. Phải trang bị đồ bảo hộ : Mũ, Quần Áo, Giày bảo hộ.
8. Phải nghiêm chỉnh chấp hành theo sự hướng dẫn của Bảo vệ, Giám sát công trường về việc hạ hàng và di chuyển xe thép trong khu vực dự án.
   * 1. Bảo quản vào giao các giấy tờ liên quan đến hàng hóa, có đầy đủ chữ ký của các bên ( còn nguyên vẹn, không nhàu nát, tẩy xóa,…):
9. Biên bản giao nhận hàng hoá.
10. Phiếu xuất kho.
11. Phiếu cân ( nếu có).
    * 1. Phương tiện vận chuyển của bên B có mặt tại nhà máy nhận hàng đúng theo thời gian bên A gửi yêu cầu vận chuyển. Bên B vận chuyển hàng hoá tới công trường đúng theo thời gian phía nhận hàng cuối cùng yêu cầu.
      2. Chụp hình ảnh hoặc bản scan gửi mail/ zalo nhóm chung cho bên A trong vòng 1-3h kể từ khi giao hàng xong.
      3. Giao các giấy tờ trên ( bản gốc) cho đại diện bên A trong vòng 24h kể từ khi giao hàng xong hoặc theo sự chỉ định thời gian nhận giấy tờ của đại diện bên A.
      4. Bên B cung cấp chứng từ cần thiết để đối chiếu số lượng, hàng hoá giao nhận và thanh toán.
      5. Trong trường hợp Bên A có yêu cầu Bên B chi hộ những chi phí phát sinh trong quá trình vận chuyển như : tiền nâng cont, hạ cont, cược cont, phí cẩu hàng ... Bên B sẽ hỗ trợ chi hộ các phí và chi tiết xuất hóa đơn theo hướng dẫn của Bên A. Sau khi đối chiếu số liệu, Bên A có trách nhiệm thanh toán lại cho Bên B các khoản phí trên theo kỳ thanh toán của tháng đó.

**Điều 11 : Trách nhiệm do vi phạm hợp đồng**

11.1 Nếu bên B có lỗi làm hư hỏng hàng hóa trong quá trình vận chuyển thì:

* + 1. Trong trường hợp có thể khắc phục được bên A sẽ khắc phục và bên B phải chịu phí tổn.
    2. Nếu thiệt hại đến mức không còn khả năng khắc phục thì hai bên thỏa thuận mức bồi thường hoặc nhờ cơ quan chuyên môn giám định và xác nhận tỷ lệ bồi thường.

11.2 Nếu bên A vi phạm nghĩa vụ thanh toán tổng cước phí vận chuyển thì phải chịu phạt theo mức lãi suất chậm trả của tín dụng ngân hàng tại thời điểm tính từ ngày hết hạn thanh toán.

11.3 Bên nào đã ký hợp đồng mà không thực hiện hợp đồng hoặc đơn phương đình chỉ thực hiện hợp đồng mà không có lý do chính đáng thì sẽ bị phạt tới 20% giá trị phần tổng cước phí dự chi.

**Điều 12 : Sự kiện bất khả kháng.**

* 1. Những vi phạm hợp đồng của bất kỳ bên nào do nguyên nhân khách quan nằm ngoài khả năng kiểm soát của hai bên đều được coi là bất khả kháng như: động đất, sóng thần, chiến tranh….. Bên gặp bất khả kháng phải thông báo trước cho bên kia trong vòng 12 giờ kể từ khi gặp sự kiện bất khả kháng và 2 bên cùng tiến hành các biện pháp thay thế cần thiết.
  2. Các bên trong Hợp đồng được miễn trừ trách nhiệm trong trường hợp bất khả kháng dẫn đến gây thiệt hại cho các bên.

**Điều 13 : Giải quyết tranh chấp hợp đồng.**

* 1. Hai bên cần chủ động thông báo cho nhau biết tiến độ thực hiện hợp đồng.Nếu có vấn đề bất lợi gì phát sinh, các bên phải kịp thời thông báo cho nhau biết và tích cực bàn bạc giải quyết trên cơ sở thỏa thuận bình đẳng, cùng có lợi (cần lập biên bản ghi toàn bộ nội dung sự việc và phương pháp giải quyết đã áp dụng).
  2. Trường hợp các bên không tự giải quyết xong được thì thống nhất sẽ đưa sự việc ra cơ quan có đủ thẩm quyền giải quyết những tranh chấp trong hợp đồng này. Quyết định của cơ quan có thẩm quyền này là chung thẩm.
  3. Chi phí cho những hoạt động kiểm tra xác minh và lệ phí do bên có lỗi chịu.

**Điều 14 : Hiệu lực của hợp đồng.**

* 1. Hợp đồng này có hiệu lực từ ngày ${date\_sign} tháng ${month\_sign} năm ${year\_sign} đến ngày ${date\_expired} tháng ${month\_expired} năm ${year\_expired}.
  2. Hợp đồng này được làm thành 02 bản, có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 01 bản để thực hiện.

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐẠI DIỆN BÊN A**  *(Ký tên & đóng dấu)* | **ĐẠI DIỆN BÊN B**  *(Ký tên & đóng dấu)* |